

Bản án số: **20/2023/HS-PT**

Ngày: 06-7-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HB

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Ông Nguyễn Quang Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Việt Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh HB

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh HB tham gia phiên tòa:

Bà Trương Thị Hường - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân **tỉnh HB** xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2023/TLPT-HS, ngày 17/4/2023 đối với bị cáo Nguyễn Đình Hoài N. Do có kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2023/HSST ngày 13/3/2023 của Tòa án nhân dân TPHB, tỉnh HB

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Đình Hoài N; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 26/11/1996; Giới tính: N; Nơi cư trú: SN 692, Nguyễn Trãi, Phường PS, TP. TH, tỉnh TH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Đình V - Sinh năm 1964; Con bà: Nguyễn Thị S - Sinh năm 1973; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh HB Có mặt tại phiên tòa.

- Bị Cáo không kháng cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Đức H;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 30/11/1989, Giới tính: N; Nơi cư trú: Tổ 9, phường Tân Hòa, TPHB, tỉnh HB; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Vũ Văn H - Sinh năm 1965; Con bà: Trần Thị L - Sinh năm 1970; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh HB

2. Họ và tên: **Hoàng Kim M**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/8/1992; Giới tính: N; Nơi cư trú: Xóm Phiến Thôn, xã CT, huyện CT, tỉnh TH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Kim P (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị H - Sinh năm 1964; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh HB

Các bị cáo không kháng cáo, không có kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ ngày 17/4/2022, Vũ Đức H, Hoàng Kim M, Nguyễn Đình Hoài N, Lê Hồng L và Trần Ng T cùng nhau đến quán Bar Hero thuộc khu vực tổ 9, phường HN, TP HB, **tỉnh HB** chơi. Tại đây H, M có ý định mua ma túy để cho mọi người cùng sử dụng nên đã đi ra khu vực cửa quán, gặp một người đàn ông không quen biết để hỏi mua ma túy (do H đã nhiều lần lên quán Bar Hero chơi nên nghe nói người đàn ông đứng ở khu vực cửa quán có bán ma túy). Người bán ma túy báo giá 500.000đ/1 viên ma túy kẹo, 2.400.000đ/01 chỉ ma túy Ketamine. H và M **TN** mua 03 (ba) viên ma túy tổng hợp “kẹo” và 01 (một) chỉ ma túy Ketamine, người này đồng ý và bảo H, M chờ. Một lúc sau, khi thấy người bán ma túy vẫy tay nên H biết đã có ma túy nên H một mình đứng dậy đi ra ngoài và bảo M đi cùng, M đồng ý. Khi L đi ra ngoài để đi vệ sinh thì gặp M ngoài hành lang của quán, lúc này L lấy trong người ra 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) trả tiền nhờ M mua đồ dùng cá nhân trước đó. M nhận tiền rồi đi ra chỗ H còn L đi vệ sinh. H bảo M đưa tiền cho người bán ma túy thì M lấy 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) đưa cho người này. Người này nhận tiền rồi đưa cho M 03 (ba) viên ma túy rồi đi đâu, làm gì M không rõ. Sau khi nhận được ma túy (kẹo) thì M cùng H đi vào bàn. Tại đây, M bẻ 02 (hai) viên ma túy kẹo thành đôi rồi M chia cho T, L, N, H mỗi người một phần để sử dụng, còn 01 viên M sử dụng hết. Một lúc sau người bán ma túy đi đến gần chỗ H đang ngồi và đưa cho H một túi ma túy Ketamine, H nhận ma túy và đưa túi ma túy này cho N để chia cho mọi người sử dụng. N nhận túi ma túy Ketamine chia ma túy cho M, Th, H, L cùng sử dụng bằng cách đổ lên mu bàn tay của mọi người, tuy nhiên L không sử dụng còn M, Th, H sử dụng. Khi mọi người không sử dụng ma túy nữa, N cất giấu gói ma túy Ketamine còn thừa lại vào trong người.

Đến khoảng hơn 01 giờ sáng ngày 18/4/2022 do quán Bar Hero nghỉ nên H tiếp tục rủ Th, M, N, L đi hát Karaoke, tất cả đồng ý nên H đã gọi taxi chở cả 5 người đi vào quán Karaoke 68 thuộc Tổ 6, phường **TN**, TP HB, tỉnh HB Trên

đường đi H đã gọi điện cho Nguyễn Xuân Ch - Sinh năm 1989, trú tại: Tổ 9, phường Tân Hòa, TPHB, **tỉnh HB** đặt một phòng hát và 03 nhân viên phục vụ. Chất đồng ý và gọi cho Trần Th D - Sinh năm 1983, trú tại: Tổ 10, phường Dân Chủ, TPHB là quản lý quán Karaoke 68 để đặt một phòng hát, sau đó bảo Mai Thị Thủy T - Sinh năm 2006; Đinh Thị Hồng Ng - Sinh năm 1999, Nguyễn Thị Quỳnh A - Sinh năm 2007 cùng đang tạm trú tại Phường TN, TPHB đến quán Karaoke 68 phục vụ rót bia. Khi H, Th, M, N, L vào đến quán Karaoke 68 thì 5 người vào phòng VIP 1 để hát. Một lúc sau thì Quỳnh A, Ng và T đến, quá trình phục vụ, T được một người đàn ông (*T không nhớ là ai*) bảo T đổ hoa quả trên đĩa sứ ra nên T làm theo rồi để chiếc đĩa sứ lên mặt bàn (*T không biết người này bảo đổ đĩa hoa quả để làm gì*). Do còn một ít Ketamine thừa sau khi sử dụng ở quán Bar Hero nên khi thấy có đĩa sứ ở trên mặt bàn N đã đổ ma túy Ketamine ra đĩa sứ đó rồi lấy thẻ VIN ID của N gạt một đường ma túy để sử dụng, sử dụng ma túy xong N thấy một ống hút được quán bằng tờ tiền 2.000đ (hai nghìn đồng) ở trên ghế nên đã lấy bỏ lên mặt đĩa sứ và để ma túy ở đó cho mọi người sử dụng. Khi thấy có ma túy ở trên đĩa nên M, H, Th, L đã cùng nhau sử dụng, T thấy vậy cũng sử dụng một ít ma túy còn Ng và Quỳnh A không để ý nên không biết việc các đối tượng sử dụng ma túy. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 18/4/2022 thì cơ quan công an tiến hành kiểm tra, lập biên bản và thu giữ toàn bộ vật chứng đồng thời đưa Vũ Đức H, Hoàng Kim M, Nguyễn Đình Hoài N và những người liên quan về trụ sở để làm việc (*Bút lục từ 01 đến 05*). Tại thời điểm sử dụng trái phép chất ma túy, Mai Thị Thủy T là người chưa đủ 18 tuổi.

Tại kết luận giám định số: 96/KL-CAT-PC09, ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an **tỉnh HB**, kết luận:

“- Chất màu trắng bám dính trên bề mặt đĩa sứ màu trắng trong hộp niêm phong một mặt có ghi “Vật chứng thu giữ tại phòng VIP 1 karaoke 68 thuộc tổ 6 phường TN, TP. Hòa Bình, Hòa Bình ngày 18/4/2022” gửi giám định là ma túy, loại Ketamine.

- Lượng chất màu trắng bám dính trên bề mặt đĩa sứ màu trắng trong hộp niêm phong một mặt có ghi “Vật chứng thu giữ tại phòng VIP 1 karaoke 68 thuộc tổ 6 phường TN, TP.HB, tỉnh HB ngày 18/4/2022” gửi giám định quá ít, không xác định được khối lượng.” (Bút lục 27, 28)

Tại kết luận giám định số: 2784/KL-KTHS, ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

“- Điều tìm thấy các chất ma túy ketamine và sản phẩm chuyển hóa của ketamine trong các mẫu nước tiểu ghi thu giữ của Trần Ng Th, Mai Thị Thủy T và Nguyễn Thị Quỳnh A gửi giám định.

- *Đều tìm thấy các chất ma túy ketamine, MDMA và sản phẩm chuyển hóa của chúng trong các mẫu nước tiểu ghi thu giữ của Vũ Đức H, Nguyễn Đình Hoài N, Hoàng Kim M, Lê Hồng L gửi giám định.*

- *Không tìm thấy các chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chúng trong mẫu nước tiểu ghi thu giữ của Đinh Thị Hồng Ng gửi giám định.” (Bút lục 57, 58)*

Bản án sơ thẩm số 23/2023/HSST ngày 13/3/2023 của Tòa án nhân dân TP.HB đã quyết định tuyên bố Các bị cáo Vũ Đức H, Hoàng Kim M, Nguyễn Đình Hoài N phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”:

- Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 điều 54, điều 38, điều 17, điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Vũ Đức H, Hoàng Kim M mỗi bị cáo 6 (sáu) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2022.

- Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 38, điều 17, điều 58, khoản 2 điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Đình Hoài N 6 (sáu) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2022.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 20/3/2023 bị cáo Nguyễn Đình Hoài N có đơn xin kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Đình Hoài N giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh HB phát biểu ý kiến: Tòa án nhân dân TP.HB đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là gia đình có người có công với cách mạng. Cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 2, Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Xét thấy, với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của bị cáo Nguyễn Đình Hoài N trong vụ án thì mức án 06 năm 06 tháng tù Tòa án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, chưa phân hóa sát vai trò của các bị cáo trong vụ án đồng phạm. Trong vụ án này các bị cáo Vũ Đức H và Hoàng Kim M, là chủ mưu, giữ vai trò chính, chịu trách nhiệm chính trong vụ án, bị cáo Nguyễn Đình Hoài N chỉ giúp sức cho bị cáo H và bị cáo M. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: điểm b, khoản 1, Điều 355; điểm c, khoản 1, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa án sơ thẩm, giảm mức hình phạt cho bị cáo Nguyễn Đình Hoài N cụ thể: xử phạt Nguyễn

Đình Hoài N từ 05 năm 6 tháng đến 06 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh HB; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đình Hoài N đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, cụ thể: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 17/4/2022 và 01 giờ sáng ngày 18/4/2022 bị cáo N cùng đồng phạm đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và toàn bộ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Tòa án nhân dân TPHB xử bị cáo N về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình Hoài N về việc xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy: Sau khi phạm tội, bị cáo N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, gia đình bị cáo có bà nội là Nguyễn Thị Th là người công với cách mạng. Đây là những tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự và đã được Tòa án nhân dân TPHB xem xét, áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên trong vụ án này bị cáo là đồng phạm, có vai trò không đáng kể; các bị cáo Vũ Đức H và Hoàng Kim M, là chủ mưu, giữ vai trò chính, chịu trách nhiệm chính trong vụ án việc cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức án 6 năm 6 tháng tù là có phần nghiêm khắc, chưa phân hóa sát vai trò của từng bị cáo trong vụ án. Do đó bị cáo Nguyễn Đình Hoài N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt là có cơ sở xem xét, áp dụng, cần giảm một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước và pháp luật, đồng thời cũng đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo với mức hình phạt tương xứng.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình Hoài N. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 23/2023/HSST ngày 13/3/2023 của Tòa án nhân dân TPHB, tỉnh HB, cụ thể:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Hoài N phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 38, điều 17, điều 58, khoản 2 điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Xử phạt Nguyễn Đình Hoài N 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2022.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình Hoài N không phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (06/7/2023)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- VKSND TP HB;
- TAND TP HB;
- Chi cục THADS TP HB;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng

